

Số : 015/CV/IFS-2018

Biên Hòa, ngày 26 tháng 01 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng Quý 4 năm 2017)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Cơ quan trong suốt thời gian qua.

Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng Quý 4 năm 2017 như sau:

ĐVT: Ngàn VND

Các chỉ tiêu	Quý 4 năm 2017	Quý 4 năm 2016	%	LK Quý 4 năm 2017	LK Quý 4 năm 2016	%
Tổng doanh thu	478,122,256	491,377,260	-3%	1,525,892,179	1,437,840,787	6%
Các khoản giảm trừ	43,788,518	55,712,556	-21%	105,207,528	107,329,767	-2%
% Giảm trừ DT	9%	11%		7%	7%	
Doanh thu thuần	434,333,738	435,664,704	0%	1,420,684,651	1,330,511,020	7%
Giá vốn hàng bán	288,330,882	306,872,085	-6%	927,378,503	926,582,235	0%
% Giá vốn hàng bán	66%	70%		65%	70%	
Lợi nhuận gộp	146,002,856	128,792,619	13%	493,306,148	403,928,785	22%
% Lợi nhuận gộp	34%	30%		35%	30%	
Doanh thu hoạt động tài chính	2,048,625	20,673,976	-90%	10,326,905	31,702,774	-68%
Chi phí tài chính	2,267,648	26,114,517	-91%	11,753,484	36,322,285	-68%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>1,024,240</i>	<i>1,162,876</i>	<i>-12%</i>	<i>4,452,518</i>	<i>5,357,813</i>	<i>-17%</i>
Chi phí bán hàng	106,148,035	100,468,403	6%	330,222,418	294,617,177	12%
% Chi phí bán hàng	24%	23%		23%	22%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,418,028	11,749,213	-20%	33,253,283	40,335,708	-18%
Lãi (lỗ) từ hoạt động kinh doanh	30,217,770	11,134,462	171%	128,403,868	64,356,389	100%
Thu nhập khác	32,645	405,527	-92%	1,074,361	980,280	10%
Chi phí khác	280,353	428,564	-35%	1,005,494	22,042,497	-95%
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	29,970,062	11,111,425	170%	128,472,735	43,294,172	197%
CP thuế TN hiện hành	12,150,083	-		12,150,083	-	
CP thuế TN hoãn lại	-	-		-	-	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	17,819,979	11,111,425	60%	116,322,652	43,294,172	169%
% Lợi nhuận sau thuế	4%	3%		8%	3%	

Công ty chúng tôi xin giải trình một số yếu tố liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh riêng của kỳ báo cáo này như sau:

Doanh thu bán hàng thuần Quý 4 năm 2017 duy trì tỷ lệ cùng kỳ năm 2016 (Lũy kế năm tăng 7%), kết quả đạt được do Công ty đã tiếp tục tập trung phát triển các dòng sản phẩm chủ lực thông qua các chương trình nghiên cứu và cải tiến về mẫu mã sản phẩm, tăng cường về chất lượng và bổ sung các chương trình hỗ trợ cho dòng sản phẩm này. Ngoài ra công ty tiếp tục duy trì và mở rộng thêm các điểm bán trên toàn quốc, triển khai thêm các chương trình bán hàng cho điểm bán.

Chi phí giá vốn hàng bán Quý 4/2017 giảm, chiếm tỷ trọng 66% doanh thu thuần so với 70% (lũy kế quý 65% so với 70%) số cùng kỳ năm ngoái do trong quý này công ty tăng sản lượng sản xuất, duy trì ổn định giá mua nguyên vật liệu mua vào, giảm chi phí gia công và sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn chi phí sản xuất chung...làm giảm giá thành sản xuất trên đầu sản phẩm, kết quả làm cho tỷ trọng giá vốn hàng bán giảm.

Doanh thu hoạt động tài chính trong Quý 4/2017 giảm so với cùng kỳ năm ngoái nguyên nhân do biến động giảm của tỷ giá ngoại tệ trong quý.

Chi phí hoạt động tài chính trong Quý 4/2017 giảm cũng do biến động giảm của tỷ giá ngoại tệ trong kỳ, bên cạnh đó chi phí lãi vay giảm còn ở mức 0,2% doanh thu so với 0,3% cùng kỳ, do Công ty đã thanh toán một phần khoản vay nội bộ nước ngoài với lãi suất ưu đãi khoảng 2% một năm.

Trong Quý 4/2017, Công ty tiếp mở rộng các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu, các chương trình khuyến mãi, thường doanh số đặc biệt cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, chương trình hỗ trợ điểm bán,... với mục đích duy trì doanh số trong quý. Việc thiết kế chương trình và phân bổ chi phí giữa các khu vực hiệu quả hơn làm cho tỷ trọng chi phí bán hàng trên doanh thu tăng mức 24% so với 23% số cùng kỳ năm ngoái (Lũy kế đạt 23% so với 22% cùng kỳ).

Chi phí quản lý doanh nghiệp trong giảm còn 2.3% trên doanh thu thuần so với mức 2,8% cùng kỳ năm ngoái do giảm một số chi phí hoạt động liên quan.

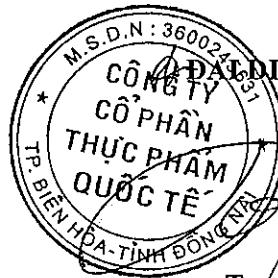
Thu nhập khác trong kỳ thể hiện khoản thu tiền bồi thường từ một số nhà cung cấp

Chi phí khác trong quý chủ yếu liên quan đến chi phí khấu hao của một số tài sản không sử dụng trong kỳ.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tăng do lũy kế năm 2017 công ty đạt tỷ suất lợi nhuận trước thuế 9% đã sử dụng hết lỗ lũy kế từ các năm trước mang sang.

Trên đây là một số giải trình kết quả hoạt động kinh doanh Quý 4/2017.

Trân trọng cảm ơn.



Toru Yamasaki
Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc



No : 015/CV/IFS-2018

Bien Hoa, 26th January 2018

To : - State Securities Commission (SSC)
 - Hanoi Stock Exchange (HNX)

(Re: Explanatory for Separated business results of 4th Quarter 2017)

First we would like to thank you for your continued support.

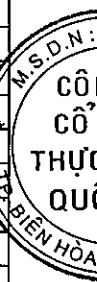
We would like to provide the result of Separated income statement for the 4th Quarter of year 2017 as following:

Unit: VND'000

Descriptions	4th Quarter - 2017	4th Quarter - 2016	%	YTD2017Q4	YTD2016Q4	%
Revenue from sale of goods	478,122,256	491,377,260	-3%	1,525,892,179	1,437,840,787	6%
Revenue deductions	43,788,518	55,712,556	-21%	105,207,528	107,329,767	-2%
<i>Deduction %</i>	9%	11%		7%	7%	
Net revenue	434,333,738	435,664,704	0%	1,420,684,651	1,330,511,020	7%
Cost of sales	288,330,882	306,872,085	-6%	927,378,503	926,582,235	0%
<i>COGS %</i>	66%	70%		65%	70%	
Gross profit	146,002,856	128,792,619	13%	493,306,148	403,928,785	22%
<i>GP %</i>	34%	30%		35%	30%	
Financial income	2,048,625	20,673,976	-90%	10,326,905	31,702,774	-67%
Financial expenses	2,267,648	26,114,517	-91%	11,753,484	36,322,285	-68%
<i>In which: interest expense</i>	<i>1,024,240</i>	<i>1,162,876</i>	<i>-12%</i>	<i>4,452,518</i>	<i>5,357,813</i>	<i>-17%</i>
Selling expenses	106,148,035	100,468,403	6%	330,222,418	294,617,177	12%
<i>Selling expenses %</i>	24%	23%		23%	22%	
General and administration expenses	9,418,028	11,749,213	-20%	33,253,283	40,335,708	-18%
Operating profit (loss)	30,217,770	11,134,462	171%	128,403,868	64,356,389	100%
Other income	32,645	405,527	-92%	1,074,361	980,280	10%
Other expenses	280,353	428,564	-35%	1,005,494	22,042,497	-95%
Profit (loss) before tax	29,970,062	11,111,425	170%	128,472,735	43,294,172	197%
CIT for the current year	12,150,083	-		12,150,083	-	
Deferred CIT	-	-		-	-	
Profit (loss) after tax	17,819,979	11,111,425	60%	116,322,652	43,294,172	169%
<i>PL %</i>	4%	3%		8%	3%	

We would like to explain several factors related to the results of separated operations as of the reporting period as follows:

Net revenue in 4th Quarter 2017 maintained as same period in year 2016 (Accumulated increase 7%), resulting from the company's focus on developing key product series through research and developing program with the improvement in design and enhanced in quality, and increase for supporting scheme for these key products. In addition, the company continues to maintain and expand its sales outlets nationwide, launching more sales programs for sale outlets.



Cost of sales (COS) in 4th Quarter accounting at 66% of net sales comparing to 70% of its respective period of last year (accumulated 65% compare with 70%) due to the company increased production volume, maintenance purchase price of raw materials, reduce the outsource processing fee and utilities the overhead ...causing the reduce the production cost per case, which resulting in the COS reduced accordingly.

Income from financial activities in the 4th Quarter 2017 decreased compared to the same period last year, mostly related to the gain variance due to the fluctuation of VND during this Quarter.

Expenses for financial activities in the 4th Quarter 2017 decreased as same above reason. Besides, loan interest was reduced at 0.2 % per net sales due to the Company has made repayment for partial of the inter-company off-shore loans with interest rates about 2% per annum.

In the 4th Quarter 2017, the company continued to promote the sales support programs such as discount/promotion programs, sales incentives for distributors and sales team, programs for outlets... in order to expand the volume of sales for the Quarter. Improvement in designing of the Promotion schemes and budget allocation among sales areas result in the increasing of selling expenses ratio, accounting for 24% per net sales compared to 23% of last same period (accumulated 23% compare with 22%)

General and administration expenses was accounting for 2.3 % of net sale compare with last year 2.8% due to the reduction of several operation cost

Other incomes mostly referred to the compensation from supplier

Other expenses mostly referred to the depreciation cost of several idled assets which are not use in the period.

Corporate income tax expense increased due to company gain the earnings before tax with ratio 9%, beside the company have fully utilize the tax losses from previous years.

Above are some explanation for operating results of the 4th Quarter 2017.

Thanks and best regards.

ON BEHALF OF THE COMPANY
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THỰC PHẨM
QUỐC TẾ
TP. BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

[Signature]
Toru Yamasaki
Chairman cum General Director

